

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BGDDĐT-VP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v góp ý về dự thảo Quyết định
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế
hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông
thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW
ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển GDĐT

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định (*dự thảo Quyết định và dự thảo Tờ trình gửi kèm theo Công văn*).

Bộ Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị quý cơ quan góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và gửi ý kiến góp ý về Bộ Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 11/12/2025** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ (bản mềm gửi qua thư điện tử trungtamtruyenthongsukien@moet.gov.vn)

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để c/đ);
- Lưu: VT, VP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Phạm Ngọc Thương

Thông tin chi tiết liên hệ: Đồng chí Phạm Văn Trung,
Giám đốc Trung tâm Truyền thông và Sự kiện, Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo,
số điện thoại: 0989190000, Email: pvtrung@moet.gov.vn

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện
Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số.../TTr-BGDĐT ngày... tháng... năm... về việc ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch “Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).

THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo
(Kèm theo Quyết định số...ngày....của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, tạo thống nhất ý chí và hành động trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; khẳng định phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và toàn dân; đặt giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị quốc gia, gắn với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; tạo đồng thuận, niềm tin và thúc đẩy đổi mới tư duy, đổi mới phương thức quản lý, phương thức hành động ở tất cả các cấp, các ngành và từng cơ sở giáo dục.

b) Công tác truyền thông phải chủ động, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng nhóm đối tượng; cung cấp đầy đủ thông tin về chủ trương, chính sách, kết quả và thành tựu phát triển giáo dục và đào tạo; tôn vinh các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, đa dạng hóa phương thức truyền thông; bảo đảm liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương và cơ quan báo chí; gắn truyền thông với kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2025, 2026

- 100% bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; thiết lập và duy trì chuyên mục truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí hoặc nền tảng số của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ sở giáo dục được phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản liên quan.

- 100% cơ quan báo chí chủ lực xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển nội dung và sản phẩm truyền thông đa nền tảng để tuyên truyền thực hiện

Nghị quyết; ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các kênh, ấn phẩm hoặc nền tảng truyền thông dành cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên, học viên.

- Xây dựng, ban hành và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá công tác truyền thông giáo dục và đào tạo; đo lường và công bố kết quả định kỳ hằng năm, tích hợp vào hệ thống theo dõi, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- Duy trì, đổi mới và mở rộng các giải thưởng báo chí về giáo dục và đào tạo; tổ chức hoạt động tôn vinh, khen thưởng hằng năm nhằm lan tỏa mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

b) Đến năm 2030

- 100% cán bộ làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, có năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông giáo dục và đào tạo.

- 100% người dân được tiếp cận đầy đủ, kịp thời thông tin định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo thông qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, truyền thông xã hội, nền tảng số và các phương thức phù hợp khác.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, báo chí đối ngoại, truyền thông xã hội, mạng xã hội, nền tảng số và các phương thức khác

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì

- Cung cấp thông tin, định hướng thống nhất nội dung truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW; duy trì các chuyên trang, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí của Bộ và các nền tảng số. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin định kỳ cho cán bộ quản lý, phóng viên các cơ quan báo chí, cán bộ truyền thông các bộ, ngành, địa phương và cơ sở giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Biên soạn, phát hành tài liệu truyền thông; sản xuất các sản phẩm truyền thông số trực quan, dễ tiếp cận; hướng dẫn sử dụng thống nhất trong toàn ngành. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Xây dựng nền tảng truyền thông số, kho dữ liệu truyền thông; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong cung cấp thông tin và tương tác với xã hội. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tài liệu về kỹ năng truyền thông giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan duy trì, mở rộng xét tặng và trao giải thưởng báo chí về giáo dục hằng năm. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Chủ trì xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác truyền thông giáo dục; tổ chức đo lường và công bố kết quả hằng năm. Hoàn thành việc xây dựng Bộ tiêu chí trong quý I năm 2026.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở xây dựng chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề, tăng thời lượng, chất lượng truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW; đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua các kênh đa phương tiện trên các nền tảng số, hệ thống các kênh/trang mạng xã hội; ưu tiên sản xuất các tuyến nội dung, chương trình, sản phẩm truyền thông đa nền tảng về đổi mới giáo dục và đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Hướng dẫn, định hướng thông tin về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; xử lý thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo lan tỏa mô hình tốt, cá nhân điển hình và kết quả đổi mới giáo dục; hỗ trợ truyền thông qua các nền tảng báo chí số quốc gia. Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

- Xây dựng và duy trì chuyên mục truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí và các nền tảng số của bộ, ngành. Hoàn thành xây dựng chuyên mục trong tháng 01/2026.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm lan tỏa nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và truyền thông các chính sách liên quan đến giáo dục và đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ truyền thông; phát triển các sản phẩm truyền thông hiện đại, đa nền tảng. Nhiệm vụ thường xuyên.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Ban hành và triển khai kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo; lồng ghép vào chương trình/kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm. Hoàn thành việc ban hành kế hoạch trong tháng 01/2026.

- Chỉ đạo báo chí địa phương, hệ thống thông tin cơ sở xây dựng chuyên mục truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua các kênh đa phương tiện trên các nền tảng số, hệ thống

các kênh/trang mạng xã hội; tôn vinh mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết và phát triển giáo dục và đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông cho cán bộ làm công tác truyền thông tại cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Bố trí nguồn lực thực hiện công tác truyền thông giáo dục; định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả truyền thông về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục tại địa phương. Nhiệm vụ thường xuyên.

2. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành Giáo dục

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì

- Ban hành kế hoạch truyền thông tổng thể thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và kế hoạch truyền thông hằng năm của ngành; hướng dẫn các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thống nhất. Hoàn thành việc ban hành kế hoạch trong tháng 01/2026.

- Thiết lập, vận hành mạng lưới truyền thông nội bộ ngành Giáo dục; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông và cung cấp thông tin định kỳ cho cán bộ truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức tập huấn, cung cấp thông tin qua nền tảng số. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Tổ chức phổ biến nội dung cốt lõi và nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW đến cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và người học thông qua các hình thức đa dạng, hấp dẫn, hiệu quả như sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, tập huấn... Nhiệm vụ thường xuyên.

- Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà giáo tham gia truyền thông chính sách về giáo dục và đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chỉ đạo sở giáo dục và đào tạo thực hiện truyền thông trong ngành; phổ biến Nghị quyết số 71-NQ/TW đến các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Đánh giá định kỳ kết quả truyền thông của ngành Giáo dục địa phương, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Nhiệm vụ thường xuyên.

3. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong toàn xã hội

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng, phát triển các chương trình, chuyên đề truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của giáo dục, thành tựu của giáo dục, trách nhiệm của toàn xã hội đóng góp vào sự phát triển giáo dục và đào tạo; lan tỏa giá trị văn hóa hiếu học, truyền thống tôn sư trọng đạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm đối với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở về hiệu quả truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục và đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Khai thác hiệu quả nền tảng số để người dân tiếp cận thông tin định hướng về giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Vận hành các kênh truyền thông kết nối xã hội; cung cấp thông tin, đối thoại, phản hồi chính sách với người dân. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông nhân ngày truyền thống ngành; tôn vinh giá trị giáo dục và đội ngũ nhà giáo. Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Bộ Ngoại giao

- Tăng cường thông tin đối ngoại về giáo dục và đào tạo; phối hợp cơ quan báo chí nước ngoài lan tỏa hình ảnh đổi mới giáo dục Việt Nam. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Chỉ đạo cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền về chủ trương, chính sách và thành tựu giáo dục; thúc đẩy hợp tác truyền thông quốc tế. Nhiệm vụ thường xuyên.

d) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chủ động truyền thông về các nội dung giáo dục liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lan tỏa mô hình, kết quả đổi mới giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa và các kênh truyền thông của địa phương đẩy mạnh truyền thông về giáo dục; tạo môi trường xã hội ủng hộ đổi mới giáo dục. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Thực hiện báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các bộ, ngành và địa phương; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Đánh giá hiệu quả truyền thông theo Bộ tiêu chí đã ban hành; tổ chức sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông phù hợp thực tiễn và định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW. Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Kiểm tra, giám sát hoạt động truyền thông thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, truyền thông xã hội; xử lý thông tin sai lệch theo thẩm quyền. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình truyền thông giáo dục định kỳ hoặc đột xuất (qua Bộ Giáo dục và Đào tạo). Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Định kỳ đánh giá kết quả triển khai truyền thông trong phạm vi quản lý; gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhiệm vụ thường xuyên.

- Chủ động phối hợp, chia sẻ dữ liệu và kinh nghiệm truyền thông; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc. Nhiệm vụ thường xuyên.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được phê duyệt; đồng thời huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương chủ động phê duyệt nhiệm vụ, lập dự toán kinh phí và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan, địa phương; gửi cơ quan tài chính và cơ quan liên quan để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định. Việc phân bổ, giao dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành, địa phương để tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông hằng năm; tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí gửi cấp có thẩm quyền quyết định.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ Tài chính

- Tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành, địa phương triển khai nhiệm vụ liên quan.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình và thông tin cơ sở thực hiện truyền thông về Nghị quyết 71-NQ/TW theo nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trực thuộc hoặc thuộc phạm vi quản lý ngành tăng cường thời lượng, chất lượng truyền thông; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề, sản phẩm truyền thông đa nền tảng về giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo, tập huấn, cung cấp thông tin cho phóng viên, biên tập viên phục vụ truyền thông về giáo dục và đào tạo.

4. Bộ Ngoại giao

- Chủ trì thực hiện truyền thông đối ngoại về giáo dục và đào tạo; tăng cường hợp tác truyền thông quốc tế.

- Chỉ đạo cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thông tin, tuyên truyền về chính sách và kết quả đổi mới giáo dục; phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai hằng năm; lồng ghép nội dung, kinh phí truyền thông giáo dục và đào tạo vào các chương trình, kế hoạch của ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí trực thuộc hoặc thuộc quyền quản lý tăng cường truyền thông về Nghị quyết 71-NQ/TW và giáo dục và đào tạo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và bộ, ngành, địa phương để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Xây dựng các chương trình truyền thông chuyên biệt về giáo dục và đào tạo phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí để thường xuyên truyền thông về tình hình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Thực hiện truyền thông, phổ biến các nội dung về giáo dục và đào tạo trên các nền tảng số và các trang mạng xã hội do đơn vị sở hữu, quản lý.

- Tham gia các chiến dịch truyền thông liên quan đến giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành và địa phương phát động./.

Số: /TTr-BGDDT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành
Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết
số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW) và Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 281/NQ-CP), trong đó giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch truyền thông thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

Sau khi nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các bộ, ngành, địa phương liên quan, Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định với những nội dung chủ yếu như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.
- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.
- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015, được sửa đổi, bổ sung ngày 22/11/2019.
- Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản quy định chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo, công tác thông tin, tuyên truyền.

- Các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác thông tin, truyền thông, chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

- Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP yêu cầu đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò, vị trí của giáo dục và đào tạo, coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đột phá chiến lược cho phát triển đất nước.

- Công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo thời gian qua đã có chuyển biến, nhưng còn phân tán, thiếu tính hệ thống, chưa gắn chặt với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW; chưa phát huy đầy đủ vai trò của báo chí, truyền thông, thông tin cơ sở, truyền thông đối ngoại và nền tảng số; chưa có bộ tiêu chí thống nhất để đo lường, đánh giá.

- Thực hiện các yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP, cần thiết ban hành một Kế hoạch truyền thông thống nhất, làm căn cứ để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, đồng bộ của Thủ tướng Chính phủ đối với công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo.

Vì vậy, việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị là cần thiết, phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về truyền thông được nêu trong Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP, tạo khuôn khổ thống nhất để tổ chức công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo trên phạm vi cả nước.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của cả hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học và toàn xã hội đối với đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường tính chủ động, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả của công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo; góp phần tạo đồng thuận, niềm tin xã hội, huy động sự tham gia của các chủ thể liên quan trong triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực.

- Rõ vai trò chủ trì của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phân định cụ thể trách nhiệm phối hợp của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan báo chí, truyền thông và các bên liên quan.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức truyền thông; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng số; chú trọng truyền thông nội bộ ngành, truyền thông xã hội và truyền thông đối ngoại.

- Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông phù hợp diễn biến thực tiễn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

- Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nghiên cứu nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP và các văn bản có liên quan; tổng hợp kết quả đánh giá thực tiễn công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo trong thời gian qua.

- Trên cơ sở đó, Bộ đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và dự thảo Kế hoạch truyền thông kèm theo; tổ chức lấy ý kiến các đơn vị thuộc Bộ, xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan; tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo hướng rõ mục tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực và rõ cơ chế giám sát, đánh giá.

- Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ gồm: Dự thảo Quyết định; dự thảo Kế hoạch kèm theo; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến; các tài liệu liên quan khác theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ gồm 3 điều, quy định về: *(1) Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; (2) Hiệu lực thi hành. (3) Trách nhiệm tổ chức thực hiện;*

Kế hoạch kèm theo Quyết định được cấu trúc thành các mục chính sau:

- Mục tiêu của Kế hoạch:

+ Mục tiêu chung: Tăng cường truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, thúc đẩy triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW.

+ Mục tiêu cụ thể: Xác định các chỉ tiêu, yêu cầu truyền thông giai đoạn 2025–2030 đối với cơ quan quản lý, hệ thống báo chí, địa phương và toàn xã hội.

- Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Gồm bốn nhóm nhiệm vụ chính:

+ Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ

sở, báo chí đối ngoại, truyền thông xã hội, mạng xã hội, nền tảng số và phương thức khác.

+ Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành giáo dục.

+ Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong toàn xã hội.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Quy định nguyên tắc bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép với kinh phí các chương trình, đề án có liên quan; huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức thực hiện: Phân công trách nhiệm cụ thể cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (chủ trì); Bộ Tài chính; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Ngoại giao; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong việc triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, bố trí kinh phí, báo cáo và phối hợp thực hiện Kế hoạch.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ những nội dung nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Thủ tướng Chính phủ:

- Xem xét, phê duyệt và ký ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” kèm theo Tờ trình này.

- Chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch truyền thông cụ thể của từng bộ, ngành, địa phương, bảo đảm thiết thực, đồng bộ, hiệu quả.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Lê Thành Long (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp) ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Tấn Dũng

TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ GÓP Ý DỰ THẢO
(Kèm theo Tờ trình số: 379 TTtr-VP ngày 04 tháng 12 năm 2025)

STT	ĐƠN VỊ	CÔNG VĂN GÓP Ý	Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ	TIẾP THU - GIẢI TRÌNH
1	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	Công văn số 1749/GDNN-GD TX-VP, ngày 6/11/2025	Nhất trí với nội dung dự thảo	
2	Vụ Học sinh, sinh viên	Công văn số 864/HSSV, ngày 5/11/2025	1. Nhất trí với cấu trúc của Dự thảo. 2. Về nội dung, đối với nhiệm vụ giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, đề nghị xem xét, bổ sung các nội dung sau: - Đa dạng hóa các hình thức truyền thông giáo dục bao gồm truyền thông trực tiếp, truyền thông gián tiếp, truyền thông đại chúng và truyền thông tương tác hiện đại, ứng dụng công nghệ trong quản trị truyền thông. - Cùng cố và phát triển mạng lưới truyền thông trong và ngoài ngành; tổ chức cấp nhất và xử lý hoặc tham mưu xử lý thông tin kịp thời, hiệu quả.	Các nội dung góp ý đã được dự thảo trong các phần nội dung của mục II nhiệm vụ và giải pháp.
3	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Công văn số 1774/NGCBQLGD-VP, ngày 7/11/2025	- Tại (Trang 2, Mục I) Đề xuất bổ sung vào cuối Khoản 1 nội dung sau: "...đồng thời khẳng định đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong, giữ vai trò quyết định trong việc triển khai và hiện thực hóa các mục tiêu đột phá về phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW." - Tại (Trang 8 Khoản 1, Mục IV) về nguồn kinh phí đã đề cập đến nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa. Tuy nhiên, chưa chỉ rõ việc ưu tiên nguồn lực cho các hoạt động phát triển năng lực truyền thông cho nhà giáo. Đề xuất bổ sung vào cuối Khoản 1, Mục IV nội dung sau: "...Trong đó, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thỏa đáng và ổn định cho các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng truyền thông cho đội ngũ nhà giáo để phát huy vai trò truyền thông của lực lượng này." - Tại (Trang 9, Mục V) Bổ sung thêm một gạch đầu dòng mới sau gạch đầu dòng thứ ba trong Khoản 1.c): "Xây dựng cơ chế cụ thể để thường xuyên ghi nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời các sáng kiến, mô hình truyền thông hiệu quả, các tập thể, cá nhân là nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có đóng góp tích cực trong công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW."	Sau khi Quyết định của Thủ tướng ban hành, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành kế hoạch tổng thể truyền thông Nghị quyết số 71-NQ/TW và hàng năm ban hành kế hoạch cụ thể, đồng thời hướng dẫn cơ quan quản lý giáo dục các cấp, cơ sở giáo dục triển khai thống nhất. Các nội dung góp ý liên quan đến vai trò, trách nhiệm, bồi dưỡng kỹ năng, sự tham gia của nhà giáo trong thực hiện truyền thông giáo dục sẽ được xây dựng trong các kế hoạch và hướng dẫn này.

STT	ĐƠN VỊ	CÔNG VĂN GÓP Ý	Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ	TIẾP THU - GIẢI TRÌNH
4	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin	Công văn số 1266 /KHCNTT-VP ngày 5/11/2025	- Cơ bản nhất trí với bản Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh truyền thông giáo dục và đào tạo" của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo". - Một số mục tiêu định lượng ở mức 100% cần được xem xét lại tính khả thi và các nhiệm vụ cần được cụ thể hóa hơn về cơ chế phối hợp và quản lý chất lượng.	Việc đưa ra các mục tiêu có thể định lượng là cần thiết để đảm bảo đo lường được kết quả khi triển khai Quyết định. Các mục tiêu đưa ra trong dự thảo là phù hợp nên đơn vị xây dựng dự thảo giữ nguyên.
5	Vụ Giáo dục quốc phòng an ninh	Công văn số 303/GDQPAN ngày 6/11/2025	Nhất trí với nội dung dự thảo	
6	Vụ Kế hoạch tài chính	Công văn số 1599/KHTC-TC ngày 7/11/2025	Nhất trí với nội dung dự thảo	
7	Cục Hợp tác Quốc tế	Công văn số 2392/HTQT-VP, ngày 6/11/2025	Tại Khoản a, Mục 3, phần III (trang 6), Cục HTQT đề nghị Quý Đơn vị cân nhắc, xem xét các nhiệm vụ giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì đảm bảo bám sát quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể: - Định kỳ tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả truyền thông giáo dục và đào tạo và thực hiện Nghị quyết số 71-NQ- TW trên các kênh báo chí, truyền thông chủ lực. Nhiệm vụ thường xuyên. - Chủ trì thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại về giáo dục và đào tạo. Xây dựng các chiến lược truyền thông quốc tế để đưa hình ảnh về phát triển giáo dục và đào tạo, phát triển con người và nguồn lực chất lượng cao của Việt Nam ra thế giới. Tăng cường khai thác, cung cấp thông tin, truyền thông về những nghiên cứu, đánh giá, so sánh tích cực của các tổ chức, cá nhân nước ngoài đối với giáo dục và đào tạo Việt Nam. Nhiệm vụ thường xuyên.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa.

STT	ĐƠN VỊ	CÔNG VĂN GÓP Ý	Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ	TIẾP THU - GIẢI TRÌNH
8	Vụ Pháp chế	Công văn số 900/PC ngày 11/11/2025	1. Về sự cần thiết ban hành văn bản Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển giáo dục và đào tạo, việc ban hành Chương trình "Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển giáo dục và đào tạo" là cần thiết. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Quyết định số 2811/QĐ-BGDĐT ngày 10/10/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ GDĐT thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển giáo dục và đào tạo" giao Bộ GDĐT chủ trì thực hiện nhiệm vụ "Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW theo hướng đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền" bằng hình thức Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, đề nghị Đơn vị chủ trì thuyết minh, làm rõ việc thay đổi hình thức văn bản từ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình. 2. Về nội dung văn bản a) Mục III. Nhiệm vụ và giải pháp: Đề nghị bổ sung lộ trình, thời gian cụ thể thực hiện và đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp tại các nhiệm vụ. b) Mục V. Tổ chức thực hiện: - Đề nghị lấy ý kiến các Bộ, ngành có liên quan để hoàn thiện dự thảo. - Đề nghị làm rõ đối tượng "các đơn vị báo chí chủ lực" là đơn vị nào để có căn cứ triển khai thực hiện. 3. Về hồ sơ dự thảo Đề nghị xây dựng đồng thời các văn bản có liên quan để có cơ sở góp ý. Ví dụ: Dự thảo Tờ trình...	1. Về hình thức văn bản: Đã tiếp thu, chỉnh sửa về thể thức văn bản từ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch và điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với tính chất của Kế hoạch. 2. Về nội dung văn bản: a) Mục III. Nhiệm vụ và giải pháp: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo góp ý của đơn vị. b) Mục V. Tổ chức thực hiện: - Về việc lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan: Việc lấy ý kiến các Bộ, ngành hoàn thiện dự thảo sẽ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định. - Về nội dung "đơn vị báo chí chủ lực": Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng quy định các cơ quan báo chí thuộc Chính phủ gồm: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam. 3. Về hồ sơ dự thảo: Đã xây dựng dự thảo Tờ trình theo ý kiến của đơn vị.
9	Vụ Giáo dục Mầm non	Công văn số 567/GDMN ngày 6/11/2025	Nhất trí với nội dung dự thảo	
10	Cục Quản lý chất lượng	Công văn số 2022/QLCL-VP ngày 18/11/2025	Nhất trí với nội dung dự thảo	

STT	ĐƠN VỊ	CÔNG VĂN GÓP Ý	Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ	TIẾP THU - GIẢI TRÌNH
11	Vụ Giáo dục Đại học	Công văn số 1217/GDDH ngày 18/11/2025	Cơ bản nhất trí các nội dung của Dự thảo. Ngoài ra, đề nghị Quý Văn phòng cần nhắc nhở mạnh hơn nữa việc triển khai thực hiện công tác truyền thông cho các dự án, đề án, các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện và trình Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội phê duyệt ban hành.	Các nội dung truyền thông cụ thể cho các dự án, đề án, văn bản quy phạm pháp luật sẽ được cụ thể hoá trong Kế hoạch truyền thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và các kế hoạch hàng năm.
12	Vụ Giáo dục Phổ thông	Công văn 970/GDPT ngày 14/11/2025	- Cơ bản thống nhất nội dung với dự thảo Chương trình - Tại phần nhiệm vụ và giải pháp (Mục III): Cần nhắc kết cấu thành nhiệm vụ của từng đơn vị thực hiện từng giải pháp để thuận lợi cho việc triển khai và kiểm đếm công việc. Ví dụ: 1. Nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 2. Nhiệm vụ của các Bộ, ngành; 3. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa phù hợp.